|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 11 - TIẾT 51**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**  ( Huy Cận ) |

**A.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs có những hiểu biết về nhà thơ Huy Cận và hoàn cảnh ra đời của bài thơ. Cảm nhận được những cảm hứng của tác giả trước vẻ đẹp của thiên nhiên, vũ trụ và hình ảnh những con người lao động.Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống.

Nghệ thuật phóng đại, tạo dựng những hình ảnh tráng lệ, lãng mạn.

***2. Kĩ năng***: Đọc hiểu tác phẩm thơ hiện đại.Rèn kĩ năng tìm hiểu tác phẩm thơ trữ tình hiện đại, phân tích được các dấu hiệu nghệ thuật trong bài thơ.

***3. Thái độ***: Giáo dục lòng yêu thiên nhiên, yêu lao động. Có ý thức giữ gìn môi trường trong lành.

***Tích hợp môi trường*** : Bảo vệ môi trường biển đảo.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Hợp tác - Sử dụng ngôn ngữ. - Thẩm mỹ- Giao tiếp Tiếng Việt.

– Năng lực đọc hiểu thơ hiện đại thông qua việc đọc hiểu bài thơ *Bếp lửa* của Bằng Việt.

- Năng lực tạo lập văn bản (viết đoạn văn, tập làm thơ,...).

– Năng lực sử dụng tiếng Việt (thông qua việc ôn tập các biện pháp nghệ thuật).

– Năng lực cảm thụ thẩm mĩ (nhận ra vẻ đẹp về nội dung, nghệ thuật của văn bản).

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

**- Tư liệu về Huy Cận và bài thơ “ Đoàn thuyền đánh cá”**

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ cảm nhận về nội dung ý nghĩa bài thơ.

- Kĩ thuật thảo luận nhóm: Hs thảo luận tìm các chi tiết.

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm bài thơ.

- Kĩ thuật trình bày một phút: trình bày nội dung, nghệ thuật của bài thơ.

-PP vấn đáp, thuyết trình, nêu vấn đề, giảng bình...

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

*Từ trước cách mạng tháng Tám, nhà thơ HC đã nổi tiếng trong phong trào Thơ mới nhờ cảm quan rất tinh tế, sáng tạo của ông về vũ trụ. Cũng như phần lớn các nhà thơ mới, thơ HC thường đượm buồn và có cả chút bi quan. Nhưng cách mạng tháng Tám đã soi rọi vào thơ ông một ánh sáng mới, giúp ông tin tưởng vào cuộc sống, vào tương lai tốt đẹp của dân tộc. Thơ Huy Cận có luồng sinh khí mới, rạo rực, phấn chấn... Bài thơ* **Đoàn thuyền đánh cá** *đã thể hiện điều đó.*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

***I. Tìm hiểu chung:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Qua soạn bài, em hãy nêu những hiểu biết của em về tác giả, tác phẩm.  - Xác định phương thức biểu đạt? Vì sao xác định như vậy?  - Tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung | 1. Tác giả:SGK tr.141  2. Tác phẩm:- Hoàn cảnh sáng tác: 1958 - in trong tập: Trời mỗi ngày lại sáng  3. PTBĐ: miêu tả và biểu cảm. |

Nhà thơ Huy Cận đã nói về bài thơ: “ nếu trước cách mạng, vũ trụ ca còn là vũ trụ buồn thì bây giờ vui, trước là tách biệt xa cách với cuộc đời thì hôm nay lại gần gũi…”. Quả đúng như vậy, Huy Cận đã viết trong bài “Tràng giang”:*Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp/Con thuyền xuôi mái nước song song/ Thuyền về nước lại sầu trăm ngả/Củi một cành khô lạc giữa dòng.* Với “ Đoàn thuyền đánh cá”, Huy Cận đã kết hợp hai nguồn cảm hứng: về lao động và về thiên nhiên vũ trụ. Chính điều đó đã mở ra một chặng đường thơ mới cho những sáng tác của ông.

***II. Đọc-hiểu văn bản***

|  |  |
| --- | --- |
| - G hướng dẫn đọc: Giọng vui, phấn chấn, nhịp vừa phải,ở khổ 2,3,7 giọng cao, khoẻ.  - G đọc mẫu.  - Gọi H đọc từng đoạn, nhận xét.  - Có 2 căn cứ để chia đoạn của bài thơ?  - Em sẽ chia đoạn như thế nào theo 2 căn cứ đó? | 1. Đọc-chú thích:  2. Bố cục: 3 đoạn -Trình tự không gian, thời gian diễn biến của một chuyến ra khơi.  + Khổ 1,2: Đoàn thuyền ra khơi buổi hoàng hôn.  + Bốn khổ tiếp: Cảnh lao động trên biển vào ban đêm.  + Khổ cuối: đoàn thuyền trở về trong buổi bình minh. |

*Bố cục của bài thơ đã tạo ra một khung cảnh không gian, thời gian rất độc đáo. Không gian rộng lớn bao la với: trời, biển, trăng, sao, gió, mây… Thời gian là nhịp tuần hoàn của vũ trụ từ lúc hoàng hôn đến buổi bình minh. Điểm nhịp thời gian cho công việc đi biển của đoàn thuyền đánh cá là nhịp tuần hoàn của thiên nhiên vũ trụ.*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Theo em bài thơ có thể phân tích theo những cách nào?  - Theo em bài thơ có thẻ phân tích theo những cách nào?  - Đoàn thuyền ra khơi trong không gian và thời gian nào?  - Có một bài thơ trong Ngữ văn 8 cũng nói về thuyền ra khơi đánh cá, Hãy cho biết tên và tác giả bài thơ đó ?  *- Làng tôi ở...*  *Khi trời trong gió nhẹ nắng mai hồng*  *Dân trai tráng trong làng đi đánh cá.*  - Cảnh ra khơi của ngư dân trong khổ thơ trên và ở “ đoàn thuyền đánh cá” có gì khác nhau?  - Hai câu đầu , Huy Cận sử dụng nghệ thuật gì? Tác dụng?  - Qua đó, em hình dung ra cảnh thiên nhiên đó như thế nào.  - Công việc lao động của ngư dân nơi đây hiện lên qua câu thơ nào? Em hiểu gì về cuộc sống và những chuyến ra khơi của họ?  - Đọc câu thơ thứ 3, câu thơ nhắc đến những sự vật hiện tượng nào? nhận xét mối quan hệ giữa chúng?  -Em nhận xét về cách xây dựng hình ảnh?( So sánh với “ Đồng chí” ? ) | C1:+ Bức tranh thiên nhiên  + Người lao động...  C2: Phân tích theo bố cục  ***3. Phân tích:***  a. Cảnh đoàn thuyền ra khơi:  - “ Quê hương”- Tế Hanh  - Mặt trời xuống biển như... Phép so sánh- Mặt trời như quả cầu lửa khổng lồ từ từ lặn xuống biển làm rực đỏ cả vùng trời nước.  - Sóng đã cài then... nhân hoá-> Biển như ngôi nhà lớn đã đóng cửa, cài then để vào trạng thái nghỉ ngơi, yên tĩnh.  -> Thiên nhiên rộng lớn, kì vĩ, tráng lệ, ấm áp -  cách diễn đạt độc đáo, bất ngờ, thú vị -> Không gian vũ trụ dần vào trạng thái yên tĩnh nghỉ ngơi .  Một ngày dần khép lai > < Hoạt động của con người bắt đầu -> làm nổi bật tư thế lao động.  - *Đoàn thuyền* đánh cá ***lại*** ra khơi -> Phó từ - sự lặp lại, nhịp điệu lao động diễn ra thường xuyên: Họ không ra khơi cá nhân đơn lẻ như trong “Quê hương” ( chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã...) mà cả đoàn quân hào hùng, họ đã ra khơi, đang đi và sẽ tiếp tục ra khơi...  - Câu hát căng buồm với gió khơi->hình ảnh lãng mạn, bay bổng- Khí thế ra trận tràn đầy niềm hứng khởi. |

*Tác giả đã tạo ra một hình ảnh khoẻ, lạ mà sự thật gắn kết ba sự vật hiện tượng: Cánh buồm, gió khơi và câu hát. Câu hát là niềm vui, sự phấn chấn của người đi biển đã có một sức mạnh vật chất để đưa con thuyền lướt sóng ra khơi. Tiếng hát khoẻ, vang xa, bay cao, cùng với gió, hoà với gió làm căng cánh buồm. Đó là tiếng hát chứa chan niềm vui làm chủ thiên nhiên đất nước, công việc. Tiếng hát thể hiện niềm hào hứng, lạc quan, tin tưởng chuyến đi thắng lợi.*

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Nếu “ Đoàn thuyền đánh cá” là bài ca lao động thì hai khổ thơ đầu là khúc ca ra trận tràn đầy niềm vui, niềm phấn chấn, đầy lạc quan tin tưởng.  Em có đồng ý không? Vì sao?  - Tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung... | - Đồng ý.  - Trong khung cảnh buổi hoàng hôn rực rỡ, tráng lệ, đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong niềm vui, câu hát đầy phấn chấn, lạc quan, tin tưởng... |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

G đọc “Cuộc đời và sáng tác thơ ca”- Huy Cận- tư liệu Ngữ văn 9 (T 117).

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

*Nhóm em sử dụng hình ảnh sau và tìm thêm tư liệu để viết bài giới thiệu về nhà thơ Huy Cận và bài thơ “ Đoàn thuyền đánh cá”?*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **[HuyCan_tre](http://images.google.com.vn/imgres?imgurl=http://phusaonline.free.fr/images/HuyCan_tre.jpg&imgrefurl=http://phusaonline.free.fr/ButViet/TueChuong_HLH/34_HuyCan.htm&usg=__CbPL-Q3iLGkEedz3tZ8c3FUKK7A=&h=257&w=180&sz=6&hl=vi&start=1&um=1&tbnid=m-J8JX4KGHiAtM:&tbnh=112&tbnw=78&prev=/images?q=Huy+Can&hl=vi&client=firefox-a&rls=org.mozilla:en-US:official&sa=N&um=)** | **[Nha%2520tho%2520Huy%2520Can](http://images.google.com.vn/imgres?imgurl=http://d.violet.vn/uploads/resources/246/Nha%20tho%20Huy%20Can.jpg&imgrefurl=http://tulieu.violet.vn/document/show/entry_id/105816&usg=__dEHsE1eTExX6DH3WAdt_d-nLMMA=&h=250&w=248&sz=7&hl=vi&start=2&um=1&tbnid=KkARbAK4jXe14M:&tbnh=111&tbnw=110&prev=/images?q=Huy+Can&hl=vi&client=firefox-a&rls=org.mozilla:en-US:official&sa=N&um=)** | **[17024882ac6e2bee9](http://images.google.com.vn/imgres?imgurl=http://www.nhomai.vn/forum/anhnhomai/17024882ac6e2bee9.jpg&imgrefurl=http://www.nhomai.vn/forum/showthread.php?t=949&usg=__X8qSUmJo0hedEDejtSOkIFYzhIY=&h=480&w=573&sz=151&hl=vi&start=3&um=1&tbnid=B6mIMQeNg0cKUM:&tbnh=112&tbnw=134&prev=/images?q=Huy+Can&hl=vi&client=firefox-a&rls=org.mozilla:en-US:official&sa=N&um=)** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| C:\Users\Administrator\Desktop\8.jpg | C:\Users\Administrator\Desktop\9.jpg | C:\Users\Administrator\Desktop\7.jpg |

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 11- TIẾT 52**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**  ( Huy Cận ) |

**A.MỤC TIÊU ( Đã trình bày ở tiết 51)**

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

- Bài thơ của Nguyễn Việt Chiến: ***Tổ quốc nhìn từ biển***

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não:Suy nghĩ cảm nhận về nội dung ý nghĩa bài thơ.

- Kĩ thuật thảo luận nhóm: Hs thảo luận tìm các chi tiết.

- Kĩ thuật đọc sáng tạo: Đọc diễn cảm bài thơ.

- Kĩ thuật trình bày một phút: trình bày nội dung, nghệ thuật của bài thơ.

-PP vấn đáp, thuyết trình, nêu vấn đề, giảng bình...

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Nếu trước cách mạng, thơ ca thường nói đến cái “ tôi” nhỏ bé thì từ sau năm 1945 thơ ca lại nói đến cái “ ta” đại chúng. Đó là thời kì toàn Đảng, toàn dân chung tay xây dựng CNXH ở Miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Cuộc sống mới, con người mới làm chủ đã đem đến cho thơ ca một sức sống mới, một hào khí mới. Nhà thơ Tố Hữu đã từng viết ***“****Đi ta đi khai phá rừng hoang/ Hỏi núi non cao đâu sắt đâu vàng / Hỏi biển khơi xa đâu luồng cá chạy/ Sông Đà, sông Lô, sông Hồng, sông Chảy/ Hỏi đâu thác nhảy cho điện xoay chiều”,* ***“*** Đoàn thuyền đánh cá” cũng là một bài thơ như thế.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  Gọi HS đọc diễn cảm.  Hình ảnh biển đêm được tg tập trung miêu tả qua chi tiết nào? Qua đó, em hình dung ra cảnh biển đêm như thế nào?  ? Em hiểu câu thơ: “Đêm thở... Hạ Long” như thế nào?  - Gọi HS khá giỏi giảng bình.  - Tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung | **b. Vẻ đẹp của biển cả và những người lao động:**  + Vẻ đẹp của biển đêm:  - Gió... trăng => Phép so sánh, liệt kê, nhân hoá -> Không gian rộng lớn, khoáng đạt,  - Mây cao...biển bằng  - Cá thu- đoàn thoi, dệt biển  - Cá song- đuốc đen hồng  - Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long -> Hình ảnh sáng tạo, độc đáo thể hiện tài quan sát tinh tế-  -> Sự giàu đẹp của biển Việt Nam |

*Những hình ảnh đẹp như bức tranh sơn mài lung linh huyền ảo được sáng tạo bằng những liên tưởng tưởng tượng bay bổng và sự quan sát thực tế của nhà thơ. Chính tưởng tượng đã nối dài, đã chắp cách cho hiện thực trở nên kì ảo: biển đêm đẹp, phập phồng nhịp thở và sống động với đàn cá lấp lánh sắc màu. Cái đuôi cá quẫy làm tung lên những giọt nước trắng xóa léo sáng màu trăng. Rồi mặt biển lại bình phẳng, nhẹ nhàng sao động mà kì ảo với bóng sao lùa lung linh trong lòng sóng. Cảnh vật huyền ảo như thế giới cổ tích chính nhờ: Cảm hứng lãng mạn và tình yêu biển*.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Trên nền cảnh đó, hình ảnh con người lao động hiện ra qua các chi tiết nào?  - Nghệ thuật diễn tả các hoạt động đó  của tg?  - Qua đó, em thấy không khí lao động ntn.  - Qua cảnh lao động, em có nhận xét gì về hình ảnh con người lao động bức tranh lao động trên biển?  - Mối quan hệ giữa thiên nhiên và con người đoạn thơ như thế nào. | + Vẻ đẹp của người lao động trên biển:  - lái **gió**, buồm **trăng** -lướt g **mây** cao, **biển** bằng  - dò bụng biển...dàn đan thế trận  -> H. ảnh lãng mạn, bay bổng-Đoàn thuyền kì vĩ, ngang tầm vũ trụ, hoà nhịp cùng thiên nhiên.  -Ta hát - gọi cá vào / Gõ thuyền.- trăng cao.-> Bài ca lao động làm chủ biển khơi và niềm vui, niềm hạnh phúc của con người chinh phục thiên nhiên.  - Ta kéo soăn tay chùm cá nặng->Vẻ đẹp và công việc lao động mạnh mẽ, khoẻ khắn mà tràn đầy chất thơ của người dân biển.  **\*** Thiên nhiên và con người hài hoà, thiên nhiên làm nền, làm nhịp cho hoạt động của con người. |

*Hình ảnh người lao động được sáng tạo với cảm hứng lãng mạn thể hiện niềm vui, niềm tin , niềm say mê trước cuộc sống mới. Cảm hứng lãng mạn ấy đã thấm đẫm trong từng hình ảnh thơ tạo nên vẻ đẹp tráng lệ, phóng khoáng. Vũ trụ, thiên nhiên không đối lập với con người mà nâng cao, làm nổi bật vẻ đẹp và sức mạnh của họ. Nói như nhà thơ Huy Cận: “ Tôi coi đây là khúc tráng ca ca ngợi con người trong lao động với tinh thần làm chủ, với niềm vui”.*

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - G đọc diễn cảm khổ cuối.  - Cảnh đoàn thuyền trở về sau 1 đêm lao động như thế nào?  Tg lặp lại hình ảnh nào với tích chất nào? Có tác dụng gì  - Em có cảm nhận gì về cảnh trở về  - Tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung... | c. Cảnh đoàn thuyền trở về:  -Câu hát căng buồm với gió khơi  - Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời  -> Hình ảnh lãng mạn bay bổng, con người ngang tầm vũ trụ. Ca khúc khải hoàn trong niềm hạnh phúc.  - Mặt trời đội biển - Mắt cá huy hoàng  **\*** Cảnh huy hoàng, tráng lệ, đầy kiêu hãnh với một tương lai đầy hứa hẹn chờ đón. |

*“ Thiên nhiên đã vận động theo một vòng quay của mặt trời và con người đã hoàn thành trách nhiệm của mình trong lao động. Không có gì vui bằng lao động có hiệu quả” .*

***“ Nhà văn nói về tác phẩm”***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Em hãy tổng kết lại giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ./  G củng cố, khắc sâu, gọi H đọc. | ***4. Tổng kết:***  **\*Ghi nhớ:Sgk** |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**  1 Vì sao gọi đây là khúc tráng ca về những người lao động biển cả Việt Nam thế kỷ 20  2 Hình ảnh nào được lặp lại nhiều lần trong bài thơ?  - Tổ chức cho HS thảo luận.  - Quan sát, khích lệ HS.  - Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm.  - GV tổng hợp ý kiến. | 1- Âm điệu vang khoẻ, sôi nổi lại vừa phơi phới bay bổng như khúc hát. say mê hào hứng.  - Cảm hứng lãng mạn, màu sắc lung linh, kì ảo. Hình ảnh những con người lao động làm chủ đất nước làm chủ công cuộc dựng xây hào hứng...  2. Hình ảnh câu hát: 4 lần xuất hiện trong sự phối hợp nhạc điệu với động tác dồn dập…-> bài ca ca ngợi biển và người LĐ trên biển. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

-Đọc bài tham khảo bài : ***Tổ quốc nhìn từ biển*** (Nguyễn Việt Chiến)

|  |  |
| --- | --- |
| *Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa Ngàn năm trước con theo cha xuống biển Mẹ lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa Đất Tổ quốc khi chập chờn bóng giặc Các con nằm thao thức phía Trường Sơn Biển Tổ quốc chưa một ngày yên ả Biển cần lao như áo mẹ bạc sờn  Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng Sóng lớp lớp đè lên thềm lục địa Trong hồn người có ngọn sóng nào không  Nếu Tổ quốc nhìn từ bao quần đảo Lạc Long cha nay chưa thấy trở về Lời cha dặn phải giữ từng thước đất Máu xương này con cháu vẫn nhớ ghi  Đêm trằn trọc nỗi mưa nguồn chớp bể Thương Lý Sơn đảo khuất giữa mây mù Thương Cồn Cỏ gối đầu lên sóng dữ Thương Hòn Mê bão tố phía âm u* | *Nếu Tổ quốc nhìn từ bao thương tích Những đau thương trận mạc đã qua rồi Bao dáng núi còn mang hình goá phụ Vọng phu buồn vẫn dỗ trẻ, ru nôi  Nếu Tổ quốc nhìn từ bao hiểm hoạ Đã mười lần giặc đến tự biển Đông Những ngọn sóng hoá Bạch Đằng cảm tử Lũ Thoát Hoan bạc tóc khiếp trống đồng  Thương đất nước trên ba ngàn hòn đảo Suốt ngàn năm bóng giặc vẫn chập chờn Máu đã đổ ở Trường Sa ngày ấy Bạn tôi nằm dưới sóng mặn vùi thân  Nếu Tổ quốc neo mình đầu sóng cả Những chàng trai ra đảo đã quên mình Một sắc chỉ về Hoàng Sa thuở trước \* Còn truyền đời con cháu mãi đinh ninh  Nếu Tổ quốc nhìn từ bao mất mát Máu xương kia dằng dặc suốt ngàn đời Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất Dáng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi* |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

**LUYỆN ĐỀ ĐỌC - HIỂU (ÔN THI VÀO THPT)**

I. Đọc kỹ phần văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Ta hát bài ca gọi cá vào

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao

Biển cho ta cá như lòng mẹ

Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

(“ Đoàn thuyền đánh cá” - Huy Cận, SGK Ngữ văn 9, tập 1)

1. Cho biết bài thơ có khổ trên sáng tác trong hoàn cảnh nào? Thể thơ?

2. Câu thơ “Biển cho ta cá như lòng mẹ ” sử dụng phép tu từ gì? Tác dụng?

3. Cảm nhận của em về thiên nhiên và con người lao động trên biển qua hai câu:

Ta hát bài ca gọi cá vào

Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao

**ĐÁP ÁN:**

|  |
| --- |
| 1.Hoàn cảnh sáng tác: giữa năm 1958, Huy Cận có chuyến đi thực tế dài ngày ở vùng mỏ Quảng Ninh. Chuyến đi thực tế này khơi nguồn cảm hứng về thiên nhiên và lao động cho hồn thơ của Huy Cận để ông viết lên khúc tráng ca “ Đoàn thuyền đánh cá”.  - Thể thơ: Bẩy chữ.  2. Câu thơ “Biển cho ta cá như lòng mẹ ” sử dụng phép tu từ so sánh.  - Tác dụng: So sánh biển - lòng mẹ là một so sánh cụ thể, gần gũi, gợi cảm. Biển là mẹ hiền cho tôm, cho cá nuôi dưỡng cuộc sống của ngư dân. Phép so sánh vừa thể hiện vai trò của biển vừa thể hiện thái độ ân tình, thủy chung với mẹ biển bao la.  3. Cảm nhận về thiên nhiên và con người lao động trên biển qua hai câu:  Ta hát bài ca gọi cá vào  Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao  -Con người lao động trên biển lao động lạc quan, hứng khởi, nhiệt thành với công việc.  - Thiên nhiên rộng lớn nhưng gần gũi, hòa hợp với con người trong nhịp điệu lao động. Trăng hòa tan trong nước, theo nhịp sóng vỗ vào mạn thuyền như bài ca gọi cá. Hình ảnh đẹp, lãng mạn, bay bổng thể hiện cảm hứng về thiên nhiên và lao động của Huy Cận. |

**II.Đọc kỹ phần văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

Cá nhụ cá chim cùng cá đé,  
Cá song lấp lánh đuốc đen hồng,  
Cái đuôi em quẫy trăng vàng choé,  
Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long.

1. Cho biết tên tác phẩm? Tác giả của bài thơ có khổ trên?

2. Câu thơ “Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long” sử dụng phép tu từ gì? Tác dụng?

3. Nêu ngắn gọn nội dung của khổ thơ trên?

**ĐÁP ÁN:**

|  |
| --- |
| 1. Tác phẩm “ Đoàn thuyền đánh cá” .Tác giả: Huy Cận  2. Câu thơ “Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long” sử dụng phép tu từ :  + Nhân hoá “đêm thở”:  Tác dụng: Gợi tả biển đêm đẹp phập phồng nhịp thở với bóng sao lùa lung linh trong lòng sóng. Bức tranh trở lên huyền ảo, tráng lệ được cảm nhận bằng sự tinh tế va ftình yêu biển của tác giả.  3. Nêu ngắn gọn nội dung của khổ thơ:  *-* Sự giàu có của biển với biết bao loài cá quí hiếm. Biển giàu đẹp điểm tô cho bức tranh lao động lấp lánh sắc màu.  - Biển đêm đẹp phập phồng nhịp thở với bóng sao lùa lung linh trong lòng sóng. Bức tranh trở lên huyền ảo, tráng lệ.  - Tâm hồn tinh tế và tình yêu biển tha thiết cuả Huy Cận |

----------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 11- TIẾT 53**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **TỔNG KẾT VỀ TỪ VỰNG**  ***( Tiếp*** ) |

**A.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs hệ thống lại các kiến thức về từ vựng: Từ tượng thanh, từ tượng hình, các phép tu từ từ vựng.

Tác dụng của từ tượng hình, tượng thanh và các phép tu từ từ vựng.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng hệ thống, tổng hợp kiến thức.

Nhận diện từ tượng hình tượng thanh, phân tích giá trị của từ tượng thanh, từ tượng hình trong văn bản.

Nhận diện các biện pháp tu từ và phân tích tác dụng.

***3. Thái độ***: Giáo dục ý thức sử dụng từ ngữ.

*4.* ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Hợp tác - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

**- Phiếu học tập:**

**THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**

*Nhớ lại các khái niệm*

|  |  |
| --- | --- |
| **Phép tu từ** | **Khái niệm** |
| 1. So sánh. |  |
|  |
|  |
| 2. Ẩn dụ |  |
|  |
| 3. Nhân hoá |  |
|  |
| 4. Hoán dụ |  |
|  |
| 5. Nói quá |  |
|  |
| 6. Nói giảm nói tránh. |  |
|  |

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Kĩ thuật động não: Nhận diện và phân tích tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình và các biện pháp tu từ.

- Kĩ thuật thảo luận nhóm: Hs thảo luận tìm và phân tích tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình và các biện pháp tu từ.

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

1. Kể tên các biện pháp tu từ từ vựng và ngữ âm đã học?

* GV căn cứ câu trả lời của HS để giới thiệu bài.

**HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG KIẾN THỨC/LUYỆN TẬP/VẬN DỤNG**

***I. Từ tượng hình và từ tượng thanh:***

|  |  |
| --- | --- |
| **H. ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -Nêu khái niệm từ tượng hình? Từ tượng thanh?  G cho H trao đổi, thảo luận  G gọi H lần lượt trở lời các câu hỏi trong sgk.  - G cho H đọc bài 3.  - Tìm các từ tượng thanh?  - Goi HS nhận xét. | **1. Khái niệm**.  - Từ tượng thanh: ***Là những từ mô phỏng âm thanh của tự nhiên, của con người nhằm gợi tả âm thanh một cách cụ thể, sinh động.***  - Từ tượng hình: ***Là những từ gợi tả hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật nhằm thể hiện hình ảnh cụ thể, sinh động***.  **2. Tên loài vật là từ tượng thanh**.  Mèo, bò, tắc kè, cuốc.  **3.Từ tượng hình**:  Lốm đốm, lê thê, loang loáng, lồ lộ.  => Tác dụng: Mô tả đám mây cụ thể, sống động. |

***II. Một số phép tu từ:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG NHÓM**  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm.  - Tổ chức cho các nhóm thảo luận. GV quan sát, khích lệ HS.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thảo luận qua phiếu học tập  - Tổ chức cho HS nhận xét | **1. Hệ thống khái niệm**. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Phép tu từ** | **Khái niệm** |
| 1. So sánh. | Là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật,sự việc khác có nét tượng đồng làm, tăng sức gợi hình, gợi cảm. |
| 2. Ẩn dụ | Là cách gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng nhằm làm tăng giá trị gợi hình gợi cảm. |
| 3. Nhân hoá | Là gọi hay tả con vật cây cối, đồ vật.... bằng những từ ngữ vốn được dùng để tả hay gọi người, làm cho con vật, đồ vật..được gọi tả gần gũi với con người, được diễn tả như con người. |
| 4. Hoán dụ | Gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên sự vật khái niệm khác mà giữa chúng có quan hệ gần gũi, làm tăng sức gợi cảm. |
| 5. Nói quá | Là cường điệu quy mô, tình chất, mức độ của sự vật, hiện tượng để gây ấn tượng làm tăng sức gợi cảm. |
| 6. Nói giảm nói tránh. | Là cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển tránh gây cảm giác đau buồn, ghệ sợ, tránh thô tục thiếu lịch sự. |
| 7. Điệp ngữ | Là cách lặp lại từ ngữ hoặc kiểu câu để nhấn mạnh hoặc tạo ấn tượng. |
| 7. Chơi chữ | Là cách lợi dụng đặc điểm về âm, về nghĩa của từ để tạo sắc thái dí dỏm, hài hước làm cho câu văn hấp dẫn. |

**2. Phân tích phép tu từ**.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  - Nêu yêu cầu bài tập.  - Gv hướng dẫn hs căn cứ ngữ cảnh để hiểu ý nghĩa từ ngữ ?  - Gọi HS lên bảng làm 3 phần a-b-c?  - GV hướng dẫn phần d.e.  **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -Tìm phép tu từ được sử dụng ?  Nêu tác dụng của phép tu từ trong các câu ?  Gv hướng dẫn hs làm theo phương pháp ở bài tập 2.  - Gọi 3 HS lên bảng.  - Gọi HS nhận xét. | a. Ẩn dụ  - Hoa, cánh: Chỉ Thuý Kiều, cuộc đời TK.  - Cây, lá: Gia đình Thuý Kiều.  b.So sánh: Tiếng đàn mang nhiều cung bậc.  c. Nhân hoá,ẩn dụ, nói quá: Nhấn mạnh vẻ đẹp của Kiều.  d. Nói quá: Nhấn mạnh sự xa cách giữa thân phận, cảnh ngộ giữa Kiều -Thúc Sinh.  e. Chơi chữ:Tài- tai  **3. Phân tích phép tu từ**.  a. Điệp từ “ Còn ” , từ đa nghĩa “ say sưa”  b. Nói quá, điệp ngữ: Nhấn mạnh sự lớn mạnh của nghĩa quân Lam Sơn.  c. So sánh, điệp ngữ: Thể hiện vẻ đẹp của âm thanh, cảnh sắc  d. Nhân hoá: Làm cho thiên nhiên thêm sống động gần gũi.  e. ẩn dụ: Con là nguồn sống của mẹ. |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1.Tìm các biện pháp tu từ có trong bài “ bài thơ về tiểu đội xe không kính” và “ Đàon thuyền đánh cá”. Phân tích ý nghĩa của 1 ví dụ mà em tâm đắc nhất?

2. Chuẩn bị bài “ Tập làm thơ tám chữ”.

-------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 11 - TIẾT 54**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **TẬP LÀM THƠ TÁM CHỮ** |

**A.MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức***: Thông qua bài hs nắm được đặc điểm, khả năng miêu tả, biểu hiện phong phú của thể thơ tám chữ.

***2. Kĩ năng***: Rèn kĩ năng nhận diện, cảm thụ thơ ca đặc biệt các bài thơ về chủ đề môi trường.

Tạo đối, vần, nhịp khi làm thơ tám chữ.

***3. Thái độ***: Phát huy tinh thần sáng tạo, sự hứng thú trong học tập.

***Tích hợp môi trường*** : Khích lệ HS làm thơ về chủ đề môi trường.

4. ***Năng lực cần phát triển***

- Tự học - Tư duy sáng tạo. - Sử dụng ngôn ngữ. - Giao tiếp Tiếng Việt.

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

- Một số bài thơ tám chữ.

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- PP phân tích,thực hành...

-KT: thảo luận nhóm, ...

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Kể tên những thể thơ mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn THCS?

* GV căn cứ câu trả lời của hS giới thiệu bài

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I.Nhận diện thể thơ tám chữ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -Gv cho hs đọc các ví dụ.  -Nhận xét về số chữ trong một câu, số câu trong mỗi đoạn ?  -Tìm các từ có chức năng gieo vần và nhận xét cách gieo vần ?  -Chỉ ra cách ngắt nhịp trong từng đoạn thơ và nhận xét ?  -Gv tổng hợp các đặc điểm của thơ tám chữ. Cho hs đọc ghi nhớ sgk. | **1.Ví dụ.**    **2. Nhận xét**.  - Số câu chữ.  Chữ: Tám chữ.  Câu: 4 hoặc 6 câu trên đoạn.  - Gieo vần. Chủ yếu gieo vần chân có thể liên tiếp hoặc gián cách.  - Ngắt nhịp: Đa dạng, linh hoạt.  **3. Ghi nhớ.** |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Nhận diện thể thơ tám chữ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ LỚP**  -Gv hướng dẫn hs dựa vào cách gieo vần để điền từ phù hợp ?  -Gv cho hs điền từ.Xung phong trả lời câu hỏi 1.2.3  -Gv cho hs đọc kĩ đoạn thơ để phát hiện chỗ sai ?  -Gv cho hs đọc đoạn thơ đã chuẩn bị.  Hs nhận xét – Gv bổ sung. | **1. Điền từ**.  Thứ tự điền các từ: Ca hát, ngày qua, bát ngát, muôn hoa.  **2. Thứ tự các từ**:  Cũng mất, tuần hoàn, đất trời.  **3. Sai từ**  “ Rộn ràng ” thay bằng từ “ vào trường ”  **4. Làm thơ tám chữ.**  Hs đọc thơ |

**2. Thực hành tập làm thơ tám chữ**

|  |  |
| --- | --- |
| **THẢO LUẬN CẶP ĐÔI**  -Gv hướng dẫn Hs điền từ: Cần chú ý đúng thanh, đúng vần.  -Gv hướng dẫn hs thêm câu thơ chú ý cách gieo vần ( Vần bằng)  -HS thảo luận nhóm bàn.  -Gv cho các nhóm cử đại diện trình bày bài, đoạn thơ đã chuẩn bị ?  -Các nhóm khác nêu ý kiến | **1.Điền từ**.  Các từ điền theo thứ tự: Vườn, qua.  **2. Viết thêm câu thơ.**  **3. Đọc và bình thơ.**  Cách làm thơ, bình giá trị của bài thơ như:  - Thể thơ, cách gieo vần, ngắt nhịp.  - Kết cấu bài thơ.  - Chủ đề bài thơ.  - Cảm xúc trong bài. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

1. **Đọc thêm:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***LỜI NÓI DỐI CAO THƯỢNG***  ***Nguyễn Đình Huân***  *Thuở còn thơ con thường nghe cha nói. Con ăn đi cha không đói đâu con. Lúc ăn xong nếu không hết vẫn còn. Cha ăn nốt, cha khen ngon đấy chứ.  Khi lớn khôn con nhớ về quá khứ. Cha thường mang chiếc áo cũ vá vai. Đi dép lốp có lúc sút cả quai. Quần áo mới cha cất hoài không mặc.  Cha nói mình thích mặc bền ăn chắc. Nhường hết áo quần vải vóc cho con. Cha bảo con cần quần áo đẹp hơn. Còn cha mặc áo rách sờn cũng được.  Phải mưu sinh cha một mình xuôi ngược. Lo việc nhà lo việc nước việc dân. Cha luôn dạy con phải sống nghĩa nhân. Không lãng phí phải chuyên cần sớm tối.  Mãi sau này con biết cha nói dối. Và biết mình đã có lỗi với cha. Cha là tấm gương chân chính thật thà. Vì nhường cho con mà cha nói thế.* | ***NGỌT ẤM XUÂN TÌNH***  ***Hồ Tịnh Văn***  *Kìa dáng xuân yêu kiều trên nhân thế Và mùa yêu đang lặng lẽ ươm mầm Rơi bên hiên tiếng mưa xuân nhè nhẹ Phải chăng là tiếng vọng của dư âm?  Gió mơn man mùa về xuân thao thức Cành mai đêm hé nụ, mỉm môi cười Chồi lộc biếc trở mình trong nao nức Cánh mai vàng chen nõn lá non tươi.  Lòng rộn rã ngắm nụ hồng chớm nở Mắt long lanh giọt sương đọng mơ huyền Hương mùa xuân thắm tình trong mắt biếc Trên môi hồng ẩn giấu nụ cười duyên  Sáng xuân nay, hương tràn thơm sắc nắng Nón nghiêng nghiêng, nàng thơ mắt đưa tình Vòm trời xuân bỗng nhớ người xa vắng Giọt xuân nồng ngơ ngẩn gặp môi xinh.* |

**HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

1. Chia lớp làm 4 nhóm. Mỗi nhóm làm một bài thơ tám chữ về chủ đề môi trường thiên nhiên.

2. Đọc diễn cảm và viết lời bình cho tác phẩm của nhóm.

3. Vẽ một bức tranh minh họa cho bài thơ?

--------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TUẦN 11 - TIẾT 55**  Ngày soạn : ..................  Ngày dạy :.................... | **TRẢ BÀI KIỂM TRA VĂN** |

**A.MỤC TIÊU**

1. H nhận rõ những ưu điểm, nhược điểm trong bài viết của mình để có ý thức sửa chữa, khắc phục. Tự đánh giá, sửa chữa những sai sót trong của bài viết của mình, của bạn.

2. H rèn kỹ năng chữa bài của bản thân và nhận xét bài của bạn.

3. Giáo dục H có ý thức nghiêm túc, khách quan trong đánh giá khoa học.

**B.CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN/ HỌC LIỆU**

**C.PHƯƠNG PHÁP/ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

**D.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1.ổn định lớp:***  ***2.Kiểm tra bài cũ: Kt sự chữa bài của H***  ***3.Bài mới:***  ***I. Nhận xét chung***  - Phần trắc nghiệm: H làm tương đối chính xác. Song một số bài còn tẩy, dùng bút xoá... trình bày bẩn . Còn có em bỏ sót câu chưa làm.-> Lưu ý: đọc kĩ lệnh và các phương án để có câu trả lời đúng nhất.  - Phần bài tự luận: đa số H trình bày đủ ý song diễn đạt chưa khúc triết, còn nặng về tự sự. Hiểu song trình bày các ý còn vụng về.Diễn đạt hạn chế, có em tách thành nhiều đoạn.  Kết quả:   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Lớp | Sĩ số | Điểm 9-10 | Điểm 7- 8 | Điểm 5- 6 | Điểm 3- 4 | Điểm 1- 2 | |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |  |  |  |  |   ***II.Chữa bài:*** | |
| G cho H chữa bài phần tự luận, lý giải từng ý.  G treo bảng phụ đáp án phần tự luận.  G cho H chữa bài. | 1. H chữa bài tập trắc nghiệm  2. H chữa bài tự luận:  H căn cứ vào đáp án, bổ sung những phần thiếu vào cuối bài kiểm tra.  H tiếp tục suy ngẫm về bài làm của bản thân, hoàn thiện và bổ sung cho có chất lượng. |
| ***III. Đọc -Bình bài:*** | |
| G chọn đọc 1 -3 bài, đoạn khá trong lớp..  G cho H nhận xét. G bình ngắn gọn | H nghe, nhận xét.  H tiếp tục bổ sung vào bài của mình |
| ***4. Củng cố*:** G nhắc H nắm vững yêu cầu của chương trình học về phần văn học trung đại  **5.HDVN:** 1. Tiếp tục sửa chữa bài ở nhà.  2.Soạn bài: Khúc hát ru..., ánh trăng. | |